

Số: *791*/BC-SCT

Quảng Trị, ngày *24* tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020

Phần 1

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01-NQ/TU

I. TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thông báo số 27-TB/BNCTU ngày 23/01/2017 của Ban Nội chính Tỉnh ủy về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết 01 về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020” đối với cấp ủy, người đứng đầu Sở Công Thương; Chi ủy Chi bộ Sở Công Thương đã cụ thể hóa chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020 (Chương trình hành động số 03-CTHĐ/CU ngày 09/02/2017 của Chi ủy Sở Công Thương), trong đó bám sát các nội dung Kế hoạch cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế đơn vị; Các nhiệm vụ phân công thể hiện rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung hoạt động, đồng thời đã phân định rõ thời gian, trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan để tổ chức thực hiện. Đến nay, cơ bản các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của Sở Công Thương đã được triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ đề ra.

Ban hành và triển khai Kế hoạch số 05-KH/CU ngày 20/02/2017 của Chi ủy Sở Công Thương về giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy (khóa XVI) và Thông báo số 27-TB/BNCTU ngày 23/01/2017 của Ban Nội chính Tỉnh ủy đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương. Theo đó, hàng năm Sở Công Thương thành lập và triển khai Tổ kiểm tra công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở. Qua kiểm tra đã kịp thời nắm bắt được những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định, thủ tục hành chính và đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ trong thời gian tới. Bên cạnh đó, Đoàn kiểm tra cũng đã đánh giá được những mặt đã làm được trong công tác cải cách hành chính; khắc phục những mặt hạn chế, chưa làm được trong công tác cải cách hành chính của các phòng, đơn vị trực thuộc, qua đó, là tiêu chí để phục vụ công tác bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

Nhằm nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về công tác cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Ngày 14/10/2016, Sở Công Thương đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền sâu rộng, quán triệt Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 3245/CTr-UBND ngày 15/8/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy (khóa XVI) và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI). Bên cạnh đó, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017 - 2020, về chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng, quý, hoạt động sinh hoạt dưới cờ tuần đầu của tháng, nhằm tổ chức triển khai đồng bộ nhiều giải pháp tạo môi trường kinh doanh minh bạch, thông thoáng xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

Sau ba năm triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-TU, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được nâng lên rõ rệt. Cơ bản các nhiệm vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Công Thương giao đều được quan tâm triển khai thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời. Công tác cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh được triển khai toàn diện, đồng bộ; ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và hướng đến mục tiêu nền hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Công tác cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có nhiều cải cách, đổi mới; quy trình giải quyết thủ tục hành chính được rút gọn, thời gian giải quyết được nhanh hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đến thực hiện giao dịch

II. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

Từ năm 2016 đến nay, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 17 văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

Chủ trì tổ chức Hội nghị, họp phổ biến quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực công nghiệp, thương mại. Hằng năm, Sở tổ chức rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật; Tổng hợp và báo cáo kết quả tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trên lĩnh vực Công Thương; Tự kiểm tra, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực công thương.

Nhìn chung, công tác tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực ngành quản lý đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Bên cạnh đó, việc tham mưu rà soát, hệ thống hóa và đề xuất sửa

đôi các văn bản pháp luật của ngành thường xuyên được quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực công thương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tham mưu trình UBND tỉnh 10 đợt quyết định công bố, tương ứng với 130 thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; Công bố 11 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã trên lĩnh vực công thương. Bên cạnh đó, Sở đã tổ chức rà soát, số hóa các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và các quy định thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc lĩnh vực công thương.

- Đề xuất UBND tỉnh trình Chính phủ xem xét các quy định, yêu cầu điều kiện theo Phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (Trong đó, đề xuất giảm về thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm các quy định, giấy tờ, biểu mẫu không cần thiết), nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm thời gian chờ đợi cho tổ chức, công dân đến thực hiện thủ tục hành chính. Trong quá trình thực hiện tiến hành rà soát nếu quy định, thủ tục nào chưa phù hợp hoặc có thể rút ngắn thời gian giải quyết thì tham mưu UBND tỉnh rút ngắn hoặc cắt giảm những quy định, thủ tục hành chính không cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Tổ chức cập nhật, niêm yết công khai kịp thời tất cả các quy định, quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Trang thông tin điện tử của Sở, bảng tin tại trụ sở cơ quan; Duy trì việc đặt hòm thư góp ý của tổ chức, cá nhân và tổ chức tiếp nhận xử lý, phản ánh kiến nghị về quy định hành chính và hành vi hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận & trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Tính đến nay, tổ chức Đo lường mức độ hài lòng của gần 200 tổ chức, cá nhân đối với việc cung ứng các dịch vụ hành chính công của Sở. Qua kết quả khảo sát có trên 95% ý kiến hài lòng về thái độ phục vụ của công chức tại Bộ phận một cửa, bộ phận thụ lý hồ sơ thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

- Để từng bước hoàn chỉnh tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Sở cũng như các đơn vị trực thuộc; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở; Xây dựng Quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng, đơn vị thuộc Sở. Bên cạnh đó, Sở phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Xây dựng Phương án về việc sáp nhập phòng chuyên môn thuộc Sở và đã được UBND tỉnh thông qua tại thông qua tại Văn bản số 5214/UBND-NC ngày 19/11/2018; theo đó, đã triển khai quy trình và bổ nhiệm nhân sự đối với công chức lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn thực hiện sáp nhập, đã ổn định công tác tổ chức và đi vào hoạt động. Thực hiện Quyết định số 2955/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư,

thương mại và du lịch tỉnh Quảng Trị, theo đó Sở Công Thương đã xây dựng Đề án tổ chức lại trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, đổi tên thành Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 23/5/2019.

- Tham mưu công tác Quy hoạch cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng tương đương thuộc Sở, giai đoạn 2020 – 2025; Bổ sung nhân sự quy hoạch giai đoạn 2015 – 2020 và nhân sự quy hoạch giai đoạn 2020 – 2025 đối với các chức danh thuộc diện Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã được phê duyệt. Cập nhật hồ sơ cá nhân trên hệ thống thông tin cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm để làm cơ sở xác định biên chế cơ cấu công chức, viên chức hợp lý gắn với lộ trình triển khai Đề án tinh giản biên chế của Sở giai đoạn năm 2015 - 2021. Đến nay, Sở Công Thương đã thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP theo đúng quy định, lộ trình đề ra.

Nhìn chung, việc tham mưu rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở được tích cực triển khai thực hiện, đảm bảo tính phù hợp, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy và theo đúng quy định; Đến nay, các vị trí lãnh đạo chủ chốt của Sở và các đơn vị trực thuộc đã được bố trí đảm bảo các hoạt động hiệu quả và thông suốt. Tất cả phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức phân công nhiệm vụ¹.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức

- Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở luôn được Cấp ủy, Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo thực hiện. Ngay từ giai đoạn đầu năm 2016, Sở Công Thương tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 3196/KH-UBND ngày 01/10/2013 của UBND tỉnh. Xây dựng Dự thảo Quyết định Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phụ trách lĩnh vực công thương của phòng Kinh tế, Kinh tế - Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện, thị xã, thành phố tỉnh Quảng Trị và đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 08/3/2019. Nhìn chung, trình độ, năng lực công tác, kiến thức, kỹ năng làm việc của đội ngũ công chức, viên chức của Sở không ngừng được nâng cao và ngày càng chuyên nghiệp, góp phần không nhỏ vào thực hiện tốt các nhiệm vụ được lãnh đạo Sở giao.

- Công tác quản lý, tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo phân cấp quản lý theo đúng quy định. Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện nghiêm túc, kết hợp đánh giá theo Quy chế đánh giá cán

¹ Đến nay, cơ cấu tổ chức của Sở có 04 lãnh đạo (01 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc; 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ và 01 đơn vị trực thuộc.

bộ công chức hiện hành. Bộ tiêu chí đánh giá cán bộ cấp phòng, đơn trực thuộc và công chức, viên chức thuộc Sở được xây dựng và thực hiện theo chỉ đạo UBND tỉnh. Công tác bình xét thi đua khen thưởng đã đi vào nề nếp, lấy kết quả giải quyết công việc làm thước đo chính. Đối với cán bộ công chức, viên chức được phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên phải có đề tài, sáng kiến được cấp cơ sở công nhận.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác của Sở giai đoạn 2016-2020; hàng năm, Sở đã thực hiện luân chuyển, kiện toàn nhân sự, các chức danh lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở. Công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định; đảm bảo dân chủ, công khai minh bạch; cán bộ sau khi bổ nhiệm phát huy được sở trường, năng lực công tác.

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức giai đoạn 2016-2020. Kết quả trong giai đoạn 2016 đến nay, Sở Công Thương đã cử cán bộ, công chức tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính (11 trường hợp); lớp Cao cấp lý luận chính trị (02 trường hợp); Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên (12 trường hợp), chương trình chuyên viên chính (06 trường hợp); lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng (10 trường hợp); sau đại học (01 trường hợp); Bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng đối tượng 3 (06 trường hợp). Ngoài ra, cử công chức tham gia lớp tập huấn công tác cải cách hành chính, công tác thanh niên, đào tạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác nội vụ...

Nhìn chung, trình độ, năng lực công tác, kiến thức, kỹ năng làm việc của đội ngũ công chức, viên chức của Sở không ngừng được nâng cao và ngày càng chuyên nghiệp, góp phần không nhỏ vào thực hiện tốt các nhiệm vụ được lãnh đạo Sở giao.

5. Cải cách tài chính công

- Hàng năm, nghiên cứu sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô cơ quan Sở; Quy chế làm việc của Sở; Thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của cơ quan theo đúng quy định tại Nghị định số 130/2015/NĐ-CP và Nghị định số 113/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, Hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch hàng năm, Lãnh đạo Sở tổ chức lấy ý kiến tham gia đối với các Quy định, quy chế của cơ quan Sở và các vấn đề liên quan đến tài chính được báo cáo công khai minh bạch.

- Chế độ, chính sách của cán bộ công chức được giải quyết kịp thời, đúng quy định; công tác quản lý tiền lương thực hiện phân cấp quy định theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh (ngoài lương, bảo hiểm Sở còn chi trả đầy đủ các mục như: phụ cấp đối với cán bộ một cửa; cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính; lưu trữ; thủ quỹ, cán bộ phụ trách an ninh - quốc phòng).

- Tổ chức rà soát, triển khai lập Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành quản lý theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Kế hoạch số 4523/KH-UBND ngày 19/01/2015 của UBND tỉnh.

- Công tác kiểm kê tài sản của Sở được thực hiện định kỳ hàng năm. Công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập cá nhân của cán bộ công chức, viên chức Sở tiếp tục được thực hiện nghiêm túc theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

6. Hiện đại hóa hành chính

Triển khai Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin hàng năm của tỉnh; Sở phối hợp Trung tâm tin học thuộc UBND tỉnh hoàn chỉnh và cập nhật dữ liệu Trang Thông tin điện tử của Sở; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp hệ thống mạng, máy tính, các trang thiết bị phục vụ công tác của Sở. Đến nay, cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin của Sở tương đối ổn định, tổng số máy tính cơ quan là 35 máy; 100% máy tính đã được kết nối mạng LAN và WAN; Thiết bị mạng: 10 Switch, 01 Modem, 03 Router, 01 tủ Router; Đã áp dụng chữ ký số trong ban hành văn bản điện tử đối với Lãnh đạo Sở và Chánh Văn phòng; Triển khai cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (Đến nay, Sở thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: 94 thủ tục hành chính; Mức độ 3: 27 thủ tục hành chính; Mức độ 4: 04 thủ tục hành chính); tất cả cán bộ, công chức, viên chức đều được cấp hộp thư điện tử của tỉnh để trao đổi công việc.

- Thực hiện duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 của Sở theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Khoa học & Công nghệ; Đến nay, tất cả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều được quy trình hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công chức trong thi hành công vụ, cũng như giải quyết thủ tục hành chính; 100% tài liệu về quy trình ISO của Sở được cập nhật và công bố trên Cổng giao tiếp thông tin ISO của tỉnh.

Nhìn chung, công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành của Sở luôn được quan tâm đẩy mạnh. Từng bước nâng cấp hệ thống mạng, máy tính, các trang thiết bị phục vụ công tác của Sở. Tích cực sử dụng và cập nhật kết quả thực hiện trên Phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo Quyết định 23/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016, triển khai ứng dụng thí điểm phần mềm một cửa điện tử và phần mềm báo cáo kết quả, thời gian giải quyết hồ sơ công việc.

7. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của Sở tiếp tục được tăng cường, quan tâm bố trí cán bộ công chức, trang thiết bị (vi tính, tủ đựng tài liệu, máy in...) cho cán bộ một cửa; Đã thực hiện rà soát thủ tục hành chính thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh. Hiện nay, Sở có 130 thủ tục hành chính, trong đó đã đề xuất thẩm định 17 thủ tục/nhóm thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo cơ chế một cửa liên thông.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; Sửa đổi Quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở; Kiểm soát chặt chẽ trình tự, thủ tục, tránh để xảy ra các trường hợp vi phạm gây phiền hà, nhũng nhiễu, ảnh hưởng đến cá nhân, tổ chức đến giải quyết thủ tục hành chính (kết quả, tính đến thời điểm báo cáo, Bộ phận “một cửa” đã thụ lý TTHC 650 hồ sơ; trong đó số lượng hồ sơ đã giải quyết hoàn thành và đúng thời hạn 640 hồ sơ; đang giải quyết trong thời hạn 10 hồ sơ).

8. Duy trì, cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả và quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI)

- Cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Ngoài việc triển khai các nhiệm vụ về duy trì và nâng cao chỉ số cải cách hành, Sở Công Thương đã tích cực hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư thực hiện nhiệm vụ cụ thể:

Triển khai Đề án Tái cơ cấu ngành Công Thương, khuyến khích đổi mới, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường; hoạt động khuyến công được quan tâm thực hiện². Tham mưu UBND tỉnh bình chọn và tổ chức lễ tôn vinh sản phẩm cho Doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Trong năm, được UBND tỉnh công nhận 40 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, trong đó, có 01 sản phẩm đạt giải nhất, 03 sản phẩm đạt giải nhì, 04 sản phẩm đạt giải ba và 32 sản phẩm đạt giải khuyến khích.

Tích cực vận động, hỗ trợ cho doanh nghiệp thực hiện Đề án tổ chức điểm trưng bày và giới thiệu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh tại các điểm di tích, danh thắng, du lịch; Đề án “Thông tin tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng nông sản tại khu vực miền núi tỉnh Quảng Trị trên Truyền hình Công Thương Trung ương”; Hỗ trợ doanh nghiệp thông qua Đề án xúc tiến thương mại và thương mại điện tử³. Tập huấn hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý bán hàng cho doanh nghiệp; Phối hợp doanh nghiệp cung cấp thông tin tại Cổng thông tin điện tử: Xnkquangtri.ekip.info. Bên cạnh đó, tổ chức Hội nghị kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy hải sản tỉnh Quảng Trị năm 2018⁴.

Phối hợp các bên liên quan hỗ trợ nhà đầu tư rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục đầu tư để sớm khởi công xây dựng nhà máy nhiệt điện Quảng Trị I; Tạo điều kiện thuận lợi thực hiện các thủ tục đầu tư dự án năng lượng tái tạo (điện

² Giai đoạn 2016 đến nay, triển khai hỗ trợ Doanh nghiệp thực hiện 12 đề án xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới, công nghệ mới; 45 đề án ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, máy móc thiết bị vào sản xuất sản phẩm; 06 đề án đăng ký bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu, đóng gói sản phẩm; 03 đề án hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia Hội chợ thương mại huyện; 03 đề án xây dựng cửa hàng giới thiệu một số sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

³ Hỗ trợ 19 doanh nghiệp tham gia 27 gian hàng Hội chợ Công Thương khu vực miền Trung – Tây Nguyên - Nhịp cầu Xuyên Á – Quảng Trị năm 2018; Hội chợ triển lãm Thương mại – Du lịch huyện Hướng Hóa 2018. Triển khai việc hỗ trợ xây dựng 15 website cho các doanh nghiệp thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh quốc gia. Tổ chức các lớp tập huấn thương mại điện tử cho thanh niên khởi nghiệp trên địa bàn thành phố Đông Hà và huyện Hải Lăng.

⁴ Qua đó, kết nối 45 doanh nghiệp thực hiện trưng bày sản phẩm, với trên 150 các loại sản phẩm đặc trưng tỉnh; Có 40 biên bản ghi nhớ và 03 hợp đồng được ký kết với các nhà phân phối.

gió, điện mặt trời, thủy điện nhỏ...) và các trọng điểm trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương cho Tập đoàn Gazprom làm chủ đầu tư dự án nhà máy điện khí tại Khu kinh tế Đông Nam; Các Hợp đồng BOT Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị I với Tập đoàn Điện lực Thái Lan (EGAT); Tham gia thành viên Tổ đàm phán hợp đồng thuê đất dự án nhà máy nhiệt điện.

- Thực hiện Chương trình hành động duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công giai đoạn đến năm 2020; Sở Công Thương tham mưu triển khai các nội dung sau:

Hàng năm, ban hành và triển khai các nội dung tại Kế hoạch về duy trì và củng cố Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI). Trong đó, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh; Tích cực hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Thực hiện công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; các Quy hoạch, kế hoạch của ngành được đăng tải trên Trang thông tin điện tử, tổ chức lắp đặt, triển khai hòm thư góp ý và thiết lập đường dây nóng.

Đối với nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 04/7/2014, Sở Công Thương đã thực hiện Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2014 - 2020. Tính đến nay, Dự án đã triển khai trên địa bàn các xã đã hoàn thành công tác xây lắp, nghiệm thu đóng điện phục vụ nhân dân bao gồm: Triệu Thượng và Triệu Sơn, huyện Triệu Phong; Vĩnh Tân huyện Vĩnh Linh; Húc, Thuận và Ba Tầng, huyện huyện Hướng Hóa; Hải Phúc và A Bung huyện ĐaKrong. Hiện đơn độc các đơn vị thi công triển khai gói thầu còn lại thuộc dự án cấp điện nông thôn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG; ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kể từ khi Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy được ban hành cho đến nay, được sự quan tâm của UBND tỉnh, sự chỉ đạo sát sao của Chi ủy, Lãnh đạo Sở công tác cải cách hành chính của Sở đã được triển khai khá toàn diện; các nhiệm vụ cải cách hành chính được triển khai ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất. Cấp ủy, lãnh đạo Sở đã quán triệt sâu sắc các nội dung của Nghị quyết 01-NQ/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên, qua đó góp phần nâng cao nhận thức công tác cải cách hành chính. Công tác tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực ngành quản lý từng bước được nâng cao, đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện tốt kể cả 3 cấp (tỉnh, cấp huyện, cấp xã); Bộ máy tổ chức của Sở được từng bước được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với ngành; Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả theo cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông" được duy trì và ngày càng phát huy hiệu quả. Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO; ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và khảo sát mức độ hài của tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính được quan tâm thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác cải cách hành chính của Sở vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Công tác xây dựng kế hoạch và dự toán mức chi cho cải cách hành chính hàng năm thực hiện nghiêm túc (theo yêu cầu tại Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh hàng năm), tuy nhiên kinh phí cải cách hành chính của Sở lại chưa được phê duyệt. Hiện tại, kinh phí phục vụ cải cách hành chính của Sở được lấy từ nguồn kinh phí thường xuyên của đơn vị, nên việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính gặp rất nhiều khó khăn. Đề nghị Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính có văn bản hướng dẫn cụ thể trong việc xây dựng dự toán cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để thuận lợi hơn trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện theo cơ chế một cửa, Sở Công Thương đã thực hiện nghiêm túc theo quy định, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phần mềm Một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính; Tuy nhiên, đối với những thủ tục hành chính, đặc biệt các TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh ban hành nhưng chưa được đưa lên cơ sở dữ liệu quốc gia (<http://csdl.thutuchanhchinh.vn/>).

- Cơ sở vật chất trang, thiết bị cho cán bộ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; Cán bộ làm công tác cải cách hành chính và cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của Sở còn thiếu. Hiện tại các bộ phận này được bố trí chung với Văn phòng Sở, chưa có diện tích đảm bảo theo quy định và chưa được trang cấp trang thiết bị riêng mà hầu hết các thiết bị như máy vi tính, máy in, máy scan, máy Fax... đều sử dụng chung với Văn phòng Sở nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

- Thu hút đầu tư gặp khó khăn do cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp chưa đủ mạnh; môi trường kinh doanh, khởi nghiệp doanh nghiệp chưa hấp dẫn. Một số dự án được cấp chủ trương đầu tư nhưng quá trình triển khai gặp khó khăn trong đền bù, giải phóng mặt bằng, tiếp cận các nguồn vốn, thị trường đầu tư,... Để nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp thì việc phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại rất là cần thiết. Tuy nhiên, những năm qua do tình khó khăn về ngân sách nên việc bố trí vốn đầu tư kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại còn hạn chế, nhất là việc bố trí vốn đầu tư các cụm công nghiệp cũng như các chợ đầu mối, chợ bán buôn nông sản trong khi dư địa phát triển ở khu vực này còn nhiều. Do vậy, để thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh phát triển, tạo việc làm và nguồn thu cho ngân sách đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm hơn nữa trong việc bố trí nguồn lực để đầu tư nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại.

Phần 2

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRONG THỜI GIAN TỚI

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thông báo số 27-TB/BNCTU ngày 23/01/2017 của Ban Nội chính Tỉnh ủy và Chương trình hành

động số 03-CTHD/CU ngày 09/02/2017 của Chi ủy Sở Công Thương về thực hiện Nghị quyết 01 của Tỉnh ủy đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên lĩnh vực công nghiệp, thương mại. Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật gắn với tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành.

- Rà soát, hoàn thiện, chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính và công bố, công khai kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Chủ trọng thực hiện có hiệu quả việc đơn giản hóa thành phần, số lượng hồ sơ, quy trình thủ tục, thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực gắn liền trực tiếp tổ chức, doanh nghiệp. Phối hợp thiết lập hệ thống giám sát thủ tục hành chính. Triển khai chấm điểm mức độ hài lòng về sự phục vụ của công chức bằng màn hình cảm ứng tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở.

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở; rà soát, điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng, đơn vị trực thuộc phù hợp; Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc phân cấp toàn diện các lĩnh vực ngành quản lý theo đúng quy định của pháp luật và tinh thần chỉ đạo của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, luân chuyển cán bộ, công chức đúng vị trí việc làm, cơ cấu và tiêu chuẩn chức danh công chức; nâng cao trách nhiệm kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ công chức, viên chức. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính của cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp triển khai xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ, Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở; áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở và đơn vị trực thuộc.

- Đề nâng cao chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong thời gian tới, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, cần thực hiện có hiệu quả các giải pháp sau đây:

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại; kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa trong và ngoài nước. Xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong Cụm công nghiệp đổi mới công nghệ, thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Xây dựng và củng cố, tăng cường thông tin kinh doanh, thông tin pháp lý cho doanh nghiệp trên cổng thông tin của tỉnh, các website của các sở ngành tỉnh, UBND huyện, thị, thành phố, các Hiệp hội, hội ngành nghề.

Trên đây là nội dung báo cáo Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của BTV Tỉnh ủy, Sở Công Thương báo cáo Sở Nội vụ để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, VP.



Nguyễn Hữu Hưng



PHỤ LỤC 01
Thống kê văn bản triển khai Nghị quyết 01-NQ/TU

TT	Tên văn bản	Ký hiệu, Số văn bản	Ngày tháng ban hành	Kết quả
01	Chương trình hành động về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020	Chương trình hành động số 03-CTHD/CU ngày 09/02/2017 của Chi ủy Sở Công Thương	Ngày 09 tháng 02 năm 2017	Tính đến thời điểm báo cáo, cơ bản các nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Công Thương đã được triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ đề ra. Cụ thể: Tổ chức chỉ đạo điều hành; Hoàn thành công tác kiểm tra cải cách hành chính; Thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính; Trọng tâm tổ chức cuộc thi tìm hiểu CCHC và phóng sự về CCHC ngành công thương. Cơ bản thực hiện công tác Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Tổ chức bộ máy nhà nước; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa hành chính; Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Duy trì chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả và quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

02	<p>Kế hoạch về giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy (khóa XVI) và Thông báo số 27-TB/BNCTU ngày 23/01/2017 của Ban Nội chính Tỉnh ủy đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương</p>	<p>Kế hoạch số 05-KH/CU ngày 20/02/2017 của Chi ủy Sở Công Thương</p>	<p>Ngày 20 tháng 02 năm 2017</p>	<p>- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy (khóa XVI) và Thông báo số 27-TB/BNCTU ngày 23/01/2017 của Ban Nội chính Tỉnh ủy đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương. Kết quả, các phòng, ban, đơn vị đã nghiêm túc khắc phục các kiến nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy như: Qua công tác giám sát, kiểm tra công tác; Công tác cải cách hành chính đã được các phòng, đơn vị triển khai khá toàn diện; các nhiệm vụ cải cách hành chính được triển khai ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất. Văn phòng Cấp ủy, Văn phòng Sở đã tham mưu quán triệt sâu sắc các nội dung của Nghị quyết 01-NQ/TU, Chương trình hành động của Cấp ủy Sở Công Thương đến toàn thể cán bộ, đảng viên, qua đó góp phần nâng cao nhận thức công tác cải cách hành chính.</p>
----	---	---	----------------------------------	---